

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 19 /TB-TLĐ

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2015

THÔNG BÁO

Kết luận của đồng chí Đặng Ngọc Tùng, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tại Hội nghị
Tổng kết công tác quan hệ lao động năm 2014, triển khai nhiệm vụ năm 2015

Ngày 15/01/2015, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã tổ chức Hội nghị tổng kết công tác quan hệ lao động năm 2014, triển khai nhiệm vụ năm 2015 trong toàn hệ thống công đoàn. Hội nghị tổng kết có sự tham dự của Thường trực Đoàn Chủ tịch, lãnh đạo các Ban, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; lãnh đạo Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Tại Hội nghị Tổng kết, sau khi nghe báo cáo đánh giá kết quả công tác quan hệ lao động năm 2014, phương hướng, nhiệm vụ công tác quan hệ lao động năm 2015; ý kiến phát biểu, tham luận, kiến nghị, đề xuất của Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, đồng chí Đặng Ngọc Tùng, Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã kết luận như sau:

I. Đánh giá chung

Năm 2014, các cấp công đoàn cùng với công nhân, viên chức lao động cả nước phối hợp chặt chẽ với các cấp chính quyền đã hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội đặt ra. Năm 2014, cũng là năm thứ hai Bộ luật lao động và Luật Công đoàn 2012 được thực thi và đi vào cuộc sống, tác động trực tiếp đến quan hệ lao động và tạo ra những chuyển biến đáng kể.

Đồng hành cùng với CNVCLĐ cả nước, trong năm qua, các cấp công đoàn đã chủ động nắm bắt tình hình quan hệ lao động, tham gia kịp thời với Chính phủ, các Bộ, Ban, Ngành và các cấp chính quyền trong công tác tham gia xây dựng các văn bản pháp luật quan trọng như: Luật Bảo hiểm xã hội, Luật tiền lương tối thiểu, Luật An toàn vệ sinh lao động và các Nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành Bộ luật lao động và Luật Công đoàn; chủ động tham gia với người sử dụng lao động thực hiện chính sách tiền lương, thu nhập cho người lao động; tham gia xây dựng tiền lương tối thiểu vùng năm 2015 phù hợp với điều kiện thực tế và đáp ứng nguyện vọng của đông đảo người lao động; công tác đối thoại, thương lượng tập

thể, ký kết thỏa ước lao động tập thể đã có những bước chuyển biến tích cực, nội dung các bản thỏa ước mang lại nhiều quyền lợi cao hơn qui định của pháp luật cho người lao động; công tác tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý thực hiện trong năm 2014 đã có nhiều hoạt động và giải pháp tích cực giúp người lao động hiểu được quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật; các Trung tâm, Văn phòng tư vấn pháp luật đã chú trọng công tác đại diện và bảo vệ người lao động và đoàn viên công đoàn tại Tòa án, khôi phục lại nhiều quyền lợi hợp pháp, chính đáng cho người lao động; các cấp công đoàn đã nhanh nhạy, xử lý và giải quyết kịp thời các vụ tranh chấp lao động ngừng việc tập thể; công tác an toàn vệ sinh lao động được chú trọng từ đó hạn chế tới mức thấp nhất tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác quan hệ lao động trong năm 2014 vẫn còn những tồn tại cần khắc phục như: số lượng bản TULĐTT có tăng hơn nhưng tỷ lệ các bản TULĐTT có chất lượng tốt vẫn còn ở mức thấp; nhiều bản TULĐTT chưa chú trọng và giải quyết những vấn đề cốt lõi qua thương lượng để đưa vào ký kết, thực hiện, nhất là vấn đề tiền lương; một số trung tâm, văn phòng tư vấn pháp luật chưa có phương pháp hoạt động, thụ động chờ người lao động tìm đến, chưa tổ chức được mạng lưới cộng tác viên đều khắp để kịp thời tư vấn pháp luật cho người lao động; những vướng mắc về chính sách, pháp luật chậm được hướng dẫn, xử lý; số vụ ngừng việc tập thể có giảm nhưng tính chất, phạm vi vẫn còn tiềm ẩn những phức tạp, năng lực tham mưu, phối hợp xử lý một số vụ ngừng việc tập thể vẫn là vấn đề cần được quan tâm; công tác đối thoại tại nơi làm việc còn hạn chế; vẫn còn nhiều doanh nghiệp nợ BHXH ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC QUAN HỆ LAO ĐỘNG NĂM 2015

Dự báo năm 2015, tình hình thế giới và khu vực còn nhiều diễn biến phức tạp, khó lường. Kinh tế nước ta tiếp tục hội nhập sâu rộng và phải cạnh tranh gay gắt hơn. Quan hệ lao động sẽ còn diễn biến phức tạp. Việc làm, thu nhập, đời sống của người lao động sẽ còn gặp nhiều khó khăn. Tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác quan hệ lao động năm qua, năm 2015, các cấp công đoàn cần tập trung vào nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Chủ động đề xuất với Ủy ban Nhân dân, chính quyền, chuyên môn đồng cấp chỉ đạo, kiểm tra, giám sát người sử dụng lao động thực hiện nghiêm tiền lương tối thiểu vùng năm 2015 theo Nghị định 103/2014/NĐ-CP ngày 11/11/2014 của Chính phủ. Kịp thời phát hiện các đơn vị, doanh nghiệp vi phạm các quy định pháp luật lao động nói chung, về tiền lương tối thiểu vùng nói riêng để kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền xử lý, đảm bảo quyền lợi của người lao động.

2. Chú trọng tổ chức các hoạt động thiết thực chăm lo cho CNVCLĐ trong dịp Tết cổ truyền của dân tộc như: chủ động nắm tình hình sản xuất - kinh doanh, giám sát việc thực hiện chính sách tiền lương, tiền thưởng của CNVCLĐ tại các CĐCS, đơn vị, doanh nghiệp; vận động doanh nghiệp, nhà hảo tâm hỗ trợ hoặc công đoàn tổ chức hỗ trợ phương tiện, vé tàu, xe ô tô cho CNVCLĐ về quê đón Tết; tổ chức đón Tết cho những CNLĐ phải làm việc trong dịp nghỉ Tết hoặc không có điều kiện về quê đón Tết; tổ chức thăm hỏi, tặng quà, chúc Tết, hỗ trợ CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn, người lao động bị nợ lương, mắc bệnh hiểm nghèo, bị tai nạn lao động, thất nghiệp, tặng "mái ấm Công đoàn"..., đảm bảo không để bất kỳ CNVCLĐ nào không có Tết.

Phối hợp với cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp giải quyết kịp thời những vướng mắc của lao động, hạn chế thấp nhất xảy ra tranh chấp lao động, đình công, động viên lao động tích cực lao động sản xuất, thực hiện tốt nội quy, quy chế cơ quan, doanh nghiệp, đảm bảo an toàn trước, trong và sau Tết.

3. Tiếp tục nghiên cứu, tham gia hoàn thiện các chính sách, pháp luật có liên quan trực tiếp đến đoàn viên và người lao động, như: Luật An toàn vệ sinh lao động, dự thảo Chương tổ tụng lao động trong Bộ luật Tố tụng dân sự (sửa đổi). Tổ chức cho cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ tham gia đóng góp vào Bộ luật Dân sự (sửa đổi). Tiếp tục nghiên cứu, tham gia với Chính phủ ban hành các Nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành Bộ luật Lao động năm 2012, Luật Công đoàn năm 2012, Luật BHXH 2014, Luật ATVSLĐ 2015. Trong đó, tập trung tham gia dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 95/NĐ-CP (phần xử phạt hành chính các hành vi vi phạm pháp luật công đoàn) và nghị định hướng dẫn thi hành Luật BHXH 2014.

4. Tập trung thực hiện Chương trình “Nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện có hiệu quả thỏa ước lao động tập thể” và Hướng dẫn số 1580/HD-TLĐ ngày 21/10/2014 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về đánh giá chất lượng thương lượng tập thể, ký kết và tổ chức thực hiện TULĐTT của công đoàn cơ sở. Tiếp tục thúc đẩy công tác đối thoại tại nơi làm việc, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể tại doanh nghiệp, theo nhóm doanh nghiệp, ngành địa phương và ngành trung ương. Xây dựng đội ngũ chuyên gia về thỏa ước lao động tập thể, những chuyên gia này đồng thời phải nắm chắc về công tác tiền lương để có thể hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS thương lượng nội dung về tiền lương tại doanh nghiệp. Chỉ đạo, hướng dẫn công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đại diện thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể ở những doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn cơ sở.

5. Tổ chức triển khai, tập huấn cho cán bộ công đoàn về Luật BHXH 2014 và Luật ATVSLĐ 2015.

6. Tổ chức khảo sát, nắm tình hình thu nhập, tiền lương của NLĐ khu vực doanh nghiệp năm 2015 làm cơ sở để tham gia Hội đồng Tiền lương Quốc gia xây dựng phương án điều chỉnh tiền lương tối thiểu vùng năm 2016.

7. Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường tổ chức các hoạt động kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật lao động, Luật Công đoàn, Luật Bảo hiểm xã hội tại các doanh nghiệp, nhằm phát hiện kiến nghị các cơ quan chức năng xử lý vi phạm, kịp thời giải quyết vướng mắc, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp. Tiếp tục giám sát thực hiện pháp luật về BHXH trong các loại hình doanh nghiệp theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

8. Tổng kết 10 thực hiện Nghị quyết số 5a/NQ-BCH ngày 07 tháng 7 năm 2005 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về “Đẩy mạnh công tác pháp luật của tổ chức Công đoàn trong tình hình mới”; Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết 04/NQ-ĐCT ngày 27/12/2010 về “Đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động tư vấn pháp luật của tổ chức công đoàn trong tình hình mới”. Vận hành thử nghiệm và hoàn thiện phần mềm trực tuyến về tư vấn pháp luật. Tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng tham gia tố tụng của cán bộ công đoàn. Nghiên cứu xây dựng quy trình, thủ tục khởi kiện ra tòa án cho đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp.

9. Phối hợp với Tòa án nhân dân Tối cao xây dựng Quy chế phối hợp trong thực hiện quyền khởi kiện ra tòa án của Công đoàn đối với doanh nghiệp vi phạm Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Công đoàn và Luật ATVSLĐ.

10. Hưởng ứng các hoạt động Tuần lễ quốc gia An toàn, vệ sinh lao động - Phòng chống cháy nổ lần thứ 17 - năm 2015 với chủ đề “Mỗi doanh nghiệp, người lao động chủ động các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và cháy nổ để bảo vệ chính mình, doanh nghiệp và xã hội”. Tham mưu cho Đoàn Chủ tịch phê duyệt Đề án “Tăng cường công tác ATVSLĐ của tổ chức công đoàn đến năm 2020”. Tổng kết 10 thực hiện Nghị quyết số 5b/NQ-BCH ngày 08 tháng 7 năm 2005 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về “Đẩy mạnh công tác bảo hộ lao động của tổ chức Công đoàn trong tình hình mới”. Tiếp tục thực hiện các hoạt động H dự án 3 của Chương trình Quốc gia về ATVSLĐ.

Trên đây là kết luận của đồng chí Đặng Ngọc Tùng, Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Văn phòng Tổng Liên đoàn thông báo để các đơn vị biết và phối hợp triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Đ/c Chủ tịch, các đ/c PCT (để báo cáo);
- Các Ban Tổng Liên đoàn;
- LĐLĐ các tỉnh, thành phố;
- CĐ ngành TW, CĐ TCT trực thuộc;
- Lưu: Văn thư, Ban QHLD.

**TL. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trần Tiến Hòa